TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

A close up of a sign

Description automatically generated

Báo cáo bài tập lớn môn Quản trị dự án

Đề tài: Xây dựng chương trình đếm số tờ giấy từ các máy in của các sinh viên

GVHD: ThS. Nguyễn Đức Tiến

Nhóm thực hiện:

Họ tên

Nguyễn Hùng Cường

Trương Đặng Anh Dũng

Cao Văn Đức

Nguyễn Anh Quân

MSSV:

Mục lục

[I. Giới thiệu đề tài 3](#_Toc42405688)

[1. Mô tả dự án 3](#_Toc42405689)

[2. Công cụ quản lý 3](#_Toc42405690)

[II. Các nhân sự tham gia 4](#_Toc42405691)

[1. Thông tin liên hệ phía khách hàng 4](#_Toc42405692)

[2. Thông tin liên hệ phía công ty 4](#_Toc42405693)

[3. Phân chia vai trò của các thành viên dự án và khách hàng 5](#_Toc42405694)

[III. Khảo sát dự án 6](#_Toc42405695)

[1. Yêu cầu của khách hàng 6](#_Toc42405696)

[2. Mô hình hoạt động hiện thời – nghiệp vụ 6](#_Toc42405697)

[3. Mô hình hoạt động dự kiến khi áp dụng sản phẩm mới 6](#_Toc42405698)

[4. Phạm vi dự án 6](#_Toc42405699)

[IV. Giao tiếp/ Trao đổi thông tin 7](#_Toc42405700)

[V. Ước lượng chung 8](#_Toc42405701)

[1. Ước lượng tính năng 8](#_Toc42405702)

[2. Work Breakdown Structure 8](#_Toc42405703)

[3. Ước lượng thời gian 8](#_Toc42405704)

[4. Ước lượng rủi ro 8](#_Toc42405705)

[VI. Ước lượng giá thành 9](#_Toc42405706)

[VII. Ước lượng chất lượng 10](#_Toc42405707)

[VIII. Phân tích thiết kế 11](#_Toc42405708)

[IX. Giám sát dự án 12](#_Toc42405709)

[X. Đóng dự án 13](#_Toc42405710)

[XI. Danh mục tài liệu liên quan 14](#_Toc42405711)

# Giới thiệu đề tài

## Mô tả dự án

## Công cụ quản lý

* Link quản lý và phân chia công việc: https://tasks.office.com/husteduvn.onmicrosoft.com/Home/PlanViews/iRuu4krSM0CsJpwafi\_9hskAF0Qk?Type=PlanLink&Channel=Link&CreatedTime=637270823814420000
* Link quản lý mã nguồn: <https://github.com/VanDuc0209/QTDA_20192_115707_BTL>

# Các nhân sự tham gia

## Thông tin liên hệ phía khách hàng

Anh: Nguyễn Tử Toàn Lợi

* Chức vụ: Trưởng phòng phòng photocopy – Trường đại học Bách Khoa Hà Nội
* Email: [toanloi123@hust.edu.vn](mailto:toanloi123@hust.edu.vn)
* SĐT: 0157359253
* Website: <https://www.facebook.com/nguyentutoanloi>

Anh: Nguyễn Hoàng Thuyên

* Chức vụ: Thủ quỹ phòng photocopy – Trường đại học Bách Khoa Hà Nội
* Email: [hoangthuyen1998@hust.edu.vn](mailto:hoangthuyen1998@hust.edu.vn)
* SĐT: 072348725
* Website: <https://www.facebook.com/thuyen.nguyenhoang.5>

## Thông tin liên hệ phía công ty

Anh: Nguyễn Đức Tiến

* Chức vụ: Giám đốc công nghệ (CTO) – Công ty cổ phần DQDC Global
* Email: [tiennd@dqdc.com](mailto:tiennd@dqdc.com)
* SĐT: 0972357219
* Website: <https://www.facebook.com/nguyenductien000>

Anh: Phạm Hùng Cường

* Chức vụ: Lập trình viên (Backend) - Công ty cổ phần DQDC Global
* Email: [cuongpd@dqdc.com](mailto:cuongpd@dqdc.com)
* SĐT: 0127756212
* Website: <https://www.facebook.com/cuong.pham.2112>

Anh: Trương Đặng Anh Dũng

* Chức vụ: Lập trình viên (Frontend) - Công ty cổ phần DQDC Global
* Email: [dungtda@dqdc.com](mailto:dungtda@dqdc.com)
* SĐT: 0274375123
* Website: <https://www.facebook.com/truongdanganhdung>

Anh: Cao Văn Đức

* Chức vụ: Lập trình viên (Server) - Công ty cổ phần DQDC Global
* Email: [duccv@dqdc.com](mailto:duccv@dqdc.com)
* SĐT: 0823648362
* Website: <https://www.facebook.com/duc.cv020998>

Anh: Nguyễn Anh Quân

* Chức vụ: Nhân viên kinh doanh - Công ty cổ phần DQDC Global
* Email: [quanna@dqdc.com](mailto:quanna@dqdc.com)
* SĐT: 0126751696
* Website: <https://www.facebook.com/quanna1012>

Chị: Đỗ Mỹ Linh

* Chức vụ: Tester - Công ty cổ phần DQDC Global
* Email: [linhdm@dqdc.com](mailto:linhdm@dqdc.com)
* SĐT: 0283481295
* Website: <https://www.facebook.com/lih.ku.5>

## Phân chia vai trò của các thành viên dự án và khách hàng

# Khảo sát dự án

## Yêu cầu của khách hàng

Xây dựng chương trình để hỗ trợ việc kiểm soát số tờ giấy được in ở các máy in trong phòng photocopy của mỗi sinh viên Trường đại học Bách Khoa Hà Nội.

Các yêu cầu chung:

* Website hỗ trợ việc trực quan hóa.
* Website có màu nền tương tự website <https://hust.edu.vn/>
* Hỗ trợ 2 ngôn ngữ là tiếng Việt và tiếng Anh.
* Website phân quyền cho sinh viên, người quản lý của phòng photocopy, người quản trị hệ thống.
* Khi có yêu cầu in ấn sẽ thực hiện tự động in ấn.
* Có liên kết với ngân hàng để có thể tự động thu tiền những sinh viên có nhu cầu in ấn khi vượt số mức in ấn miễn phí và thu phí hàng tháng đối với những sinh viên đăng kí in ấn.
* Website có thể truy cập từ internet và mạng cục bộ của Trường.
* Hệ thống có thể đưa vào hoạt động trong vòng 2 tháng.

Trong đó:

Website cho sinh viên có các chức năng như:

* Xem số tờ giấy đã in trong ngày/tuần/tháng/năm và tổng số tờ giấy đã in trong suốt quá trình học tập tại Trường đại học Bách Khoa Hà Nội của sinh viên đó.
* Có thể đổi mật khẩu tài khoản cá nhân
* Sinh viên có thể tải tệp muốn in lên website để có thể thực hiện in ấn.
* Sinh viên có thể yêu cầu hệ thống in những tài liệu mình tải lên.

Website dành cho người quản lý của phòng photocopy Trường đại học Bách Khoa Hà Nội:

* Xem thống kê số tờ giấy đã in của mỗi sinh viên, có thể sắp xếp theo sinh viên in nhiều nhất.
* Xem thống kê tần suất sử dụng máy in của mỗi sinh viên.
* Xem số tiền đã thu của mỗi sinh viên.
* Tạo tài khoản cho sinh viên (sinh muốn in ấn ở phòng này cần liên hệ với quản lý để được cấp tài khoản phục vụ cho việc in ấn)
* Xóa tài khoản sinh viên.
* Có thể thay đổi số tờ giấy miễn phí mà sinh viên có thể được sử dụng mỗi tháng.
* Nhận thông báo sau khi hệ thông đã in xong tài liệu cho sinh viên.

Website dành cho người quản trị hệ thống:

* Thêm tài khoản quản lý
* Xóa tài khoản quản lý

Yêu cầu về hệ thống:

* Có thể cho phép 1000 sinh viên truy cập đồng thời.
* Thời gian phản hồi yêu cầu của sinh viên:
  + khi có nhỏ hơn 200 sinh viên đồng thời truy cập: thời gian < 0.5s
  + khi có 200-500 sinh viên đồng thời truy cập: thời gian < 2s
  + khi có 500-1000 sinh viên đồng thời truy cập: thời gian < 5s
* Khi sinh viên yêu cầu in ấn, hệ thống sẽ kiểm tra số tờ giấy miễn phí còn lại của sinh viên theo tháng:
  + Thỏa mãn (số tờ giấy cần in trong lần này nhỏ hơn số tờ giấy miễn phí còn lại của sinh viên): chấp nhận yêu cầu in ấn của sinh viên, lưu lại tài liệu in ấn của sinh viên, lập lịnh cho các máy in in những tài liệu này. Sau đó, gửi email về cho sinh viên thông báo yêu cầu in ấn đã được chấp nhận, kèm theo lịch in dự kiến.
  + Không thỏa mãn (số tờ giấy cần in trong lần này lớn hơn số tờ giấy miễn phí còn lại của sinh viên): thông báo cho sinh viên số tờ giấy miễn phí đã hết. Hệ thống sẽ hỏi sinh viên có muốn tiếp tục thực hiện (phát sinh chi phí). Nếu sinh viên đồng ý sẽ tạo hóa đơn và gửi cho ngân hàng để thu phí và thực hiện việc in ấn cho sinh viên như ở trên. Nếu sinh viên không đồng ý sẽ hủy bỏ lệnh in ấn.
* Hệ thống phải tự động bổ sung một tờ giấy in các thông in của sinh viên sau khi in tài liệu của mỗi sinh viên hoàn tất. (để phân tách tài liệu của mỗi sinh viên).
* Sau khi máy in in xong sẽ thông báo cho quản lý của phòng photocopy: đã in xong tài liệu của sinh viên xyz ở máy in số abc.
* Tự động reset số tờ giấy miễn phí của mỗi sinh viên theo tháng.
* Tự động tạo hóa đơn thu phí dịch vụ theo tháng và gửi mail về cho sinh viên và quản lý của phòng.
* Hoạt động 24/7.

## Mô hình hoạt động hiện thời – nghiệp vụ

* Là mô hình offline
* Khi sinh viên có nhu cầu in ấn cần phải trực tiếp đến phòng photocopy để nộp yêu cầu in ấn cho quản lý phòng và nộp tài liệu của mình cho quản lý của phòng để có in ấn.
* Người quản lý sẽ nhận yêu cầu của sinh viên và thực hiện lập lịch in ấn, sau đó hẹn lịch khi nào sinh viên có thể đến lấy tài liệu.

## Mô hình hoạt động dự kiến khi áp dụng sản phẩm mới

* Là một mô hình online
* Có thể hoạt động 24/7.
* Sinh viên có thể dễ dàng trong việc in ấn vì có thể gửi yêu cầu thông qua internet.
* Sinh viên có thể xem và tự kiểm soát số tờ giấy mà mình muốn in.
* Sinh viên chỉ cần đến phòng photocopy để lấy những bản in.
* Người quản lý phòng photocopy có thể dễ dàng xem những thống kê cần thiết về số tờ giấy đã in, tần suất sử dụng máy in của mỗi sinh viên.
* Có thể giới hạn số tờ giấy một các tự động.
* Giảm gánh nặng cho việc quản lý in ấn của phòng này.

## Phạm vi dự án

Phục vụ cho phòng photocopy và sinh viên Trường đại học Bách Khoa Hà Nội

# Giao tiếp/ Trao đổi thông tin

# Ước lượng chung

1. Ước lượng tính năng

Nêu khoảng 5 tính năng

## Work Breakdown Structure

Vẽ WBS cho khoảng 5 tính năng nói trên

Phải quan tâm tới deadline mà khách hàng yêu cầu, và chỉ nên sử dụng tầm 90% thời gian. 10% còn lại là buffer.

## Ước lượng thời gian

Từ WBS xác định đường găng và cho biết thời gian cần thiết để làm dự án.

## Ước lượng rủi ro

# Ước lượng giá thành

Chi phí phát triển + Chi phí kiểm thử

Chi phí vận hành, quản lý, hành chính

Chi phí kính doanh, quảng cáo, tiếp thị

# Ước lượng chất lượng

Ước lượng số dòng code

Ước lượng số testcase

Qui định số dòng comment trên mỗi Kloc

Qui định về số unit test, automation test

# Phân tích thiết kế

# Giám sát dự án

# Đóng dự án

# Danh mục tài liệu liên quan